

Bản án số: 11/2022/HS-ST  
Ngày 18 - 8 - 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC HÀ, TỈNH LÀO CAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thu Hương

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Trần Thị Xuân

Bà Vũ Thị Thoa.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Anh Tuấn - Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa:** Nguyễn Hoàng Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2022/TLST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Sùng Seo Q, sinh ngày 13/7/2003 tại huyện B, tỉnh Lào Cai;

Nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Sùng Seo P sinh năm 1974 và bà: Giàng Thị X sinh năm 1980; vợ: chung như vợ chồng với Ly Thị T, sinh năm 1998 và 01 con sinh năm 2021; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Ngày bị bắt tạm giữ: 28/4/2022, ngày bị bắt tạm giam: 04/5/2022, ngày cho tại ngoại: Không; hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai - Có mặt.

*Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Đỗ Thị Ngọc, Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai - Có mặt.

2. Hạng Seo C, sinh ngày 16/10/1995 tại huyện X, tỉnh H;

Nơi cư trú: Thôn N, xã N, huyện X, tỉnh H; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hạng Seo S sinh năm 1973 và bà Ly Thị T sinh năm 1972; vợ: Sùng Thị G, sinh năm 1994 và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2015, con nhỏ nhất sinh năm 2022; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ ngày: 28/4/2022, ngày 04/5/2022 thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt.

*Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Hà Thanh Q, Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai - Có mặt.

**- Bị hại:**

+ Chị Sùng Thị S, năm sinh 2001

Nơi cư trú: Thôn P, xã L, huyện B, tỉnh Lào Cai- Vắng mặt.

+ Anh Giàng Seo C, năm sinh 1970

Nơi cư trú: Thôn L, xã N, huyện X, tỉnh Hà Giang - Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi liên quan:*

+ Anh Bùi Duy Đ, năm sinh 1987

Nơi cư trú: Thôn B, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai- Vắng mặt.

+ Anh Sùng Seo L, năm sinh 1996

Nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai - Vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 09 giờ ngày 08/4/2022, Sùng Seo Q, sinh năm 2003, trú tại thôn T, xã T, huyện B cùng Giàng Seo D, sinh năm 2003, trú tại xã N, huyện X, tỉnh Hà Giang đến xã L chơi. Trên đường đi, Q nhặt được 01 chùm chìa khóa, Q nảy sinh ý định trộm cắp xe máy bán lấy tiền tiêu sài, Q rủ D đi tìm xe cắm chìa khóa vào ổ mở khóa xe để trộm cắp, D đồng ý. Cả hai đến thôn T, xã L, huyện B (gần chợ L) phát hiện 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu vàng đen, biển kiểm soát 23G1-070.23, của anh Giàng Seo C, sinh năm 1970, trú tại thôn L, xã N, huyện Xi, tỉnh Hà Giang dựng bên trái đường đi, Q lấy chìa khóa vừa nhặt được cắm vào ổ khóa điện mở và đề nổ được xe rồi chở D đi, khi đi đến đường rẽ vào bãi rác xã Lùng Phình, Q phát hiện 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen Biển kiểm soát 24B1-978.14, của chị Sùng Thị S, sinh năm 2001, trú tại thôn P, xã L, huyện B, tỉnh Lào Cai dựng ở bên trái đường đi, Q dùng chìa khóa nhặt được mở khóa điện, Q bảo D điều khiển xe mô tô trộm cắp trước đó, còn mình điều khiển xe vừa trộm cắp ra thành phố Lào Cai bán. Q và D đi đến khu vực ngã 3 B, huyện B vào Cửa hàng sửa chữa xe máy của anh Bùi Duy Đ, sinh năm 1987, trú tại thôn B, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai để bán xe, Đ hỏi “xe ở đâu, có giấy tờ không”, D trả lời chiếc xe Biển kiểm soát 23G1-070.23 là của D, khi đi làm bị rơi mất ví và giấy tờ xe nên bán chiếc xe này để lấy tiền đồ xăng đi về nhà Đ chụp ảnh chân dung của Q và D rồi đồng ý mua xe với giá 1.000.000 đồng (một triệu đồng). Sau đó, Q điều khiển xe mô tô chở D đi đến thị trấn C, huyện X, tỉnh Hà Giang chơi và chia nhau số tiền vừa bán xe, mỗi người được 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng). Đến sáng ngày 09/4/2022, Q và D thống nhất bán chiếc xe còn lại, D gọi điện thoại cho bạn là Hạng Seo C, sinh năm 1995, trú tại thôn N, xã N, huyện X, tỉnh Hà Giang để bán. Khi gặp nhau D nói với C là “Tôi với bạn tôi trộm cắp được chiếc xe muốn bán, anh có mua hộ không”, C hỏi bán bao nhiêu Q bảo bán 5.000.000 đồng (năm triệu đồng), C nói để suy nghĩ rồi liên lạc lại. Đến trưa ngày 11/4/2022, C đồng ý mua chiếc xe trên với giá 2.000.000 đồng (hai triệu đồng), C nói vì đây là xe trộm cắp nên đưa trước 1.000.000 đồng (một triệu đồng) nếu sau này đi xe không xảy ra vấn đề gì, không bị ai phát hiện thì trả nốt 1.000.000 đồng (một triệu đồng), Q và D đồng ý, C đưa cho Q 1.000.000 đồng (một triệu đồng), Q và D chia nhau mỗi người được 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng).

- Tại bản Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 07/KL ngày 28/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bắc Hà xác định: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius , màu đỏ đen, Biển kiểm soát 24B1-978.14 giá trị 11.700.000 đồng (mười một triệu bảy trăm nghìn đồng); 01 xe mô tô nhãn hiệu nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu vàng đen, Biển kiểm soát 23G1- 070.23 giá trị 9.600.000 đồng (chín triệu sáu trăm nghìn đồng). Tài sản chiếm đoạt có tổng giá trị là 21.300.000 đồng (hai mươi một triệu ba trăm nghìn đồng).

Trong quá trình điều tra Giàng Seo D đã bỏ đi khỏi địa phương không rõ đi đâu. Ngày 14/6/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai đã ra Quyết định truy nã đối với bị can D , hết thời hạn điều tra nhưng chưa bắt được D , Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Hà đã ra Quyết định tạm đình chỉ điều tra bị can đối với Giàng Seo D ; Đến ngày 23/6/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Hà đã ra quyết định tách vụ án hình sự đối với Giàng Seo D .

Tại bản Cáo trạng số 10/CT-VKS-BH ngày 11/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai truy tố:

Bị cáo Sùng Seo Q về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Hạng Seo C về tội: “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 323 của Bộ luật hình sự.

- Tại phiên tòa hôm nay:

+ Các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Hà đã truy tố.

+ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Hà bổ sung Quyết định truy tố, áp dụng điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, rút phần Quyết định truy tố, không áp dụng điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Sùng Seo Q ; các nội dung khác vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo: Sùng Seo Quang phạm tội “Trộm cắp tài sản”, Hạng Seo Cay phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự. Tuyên phạt bị cáo Sùng Seo Q từ 01(một) năm đến 01(một) năm 03(ba) tháng tù;

Áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51, Bộ luật Hình sự. Tuyên phạt bị cáo Hạng Seo C từ 06 (sáu) đến 08 (tám) tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự truy thu của bị cáo Q số tiền 500.000 đồng để nộp ngân sách nhà nước.

Về dân sự: Không đề cập giải quyết;

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo qui định.

+ Ý kiến của người bào chữa cho các bị cáo :

Bà Đỗ Thị Ngọc người bào chữa cho bị cáo Sùng Seo Q : Nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh truy tố, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm

b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo mức án 08 (tám) tháng tù.

Ông Hà Thanh Q người bào chữa cho bị cáo Hạng Seo C: Nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh truy tố, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1,2,5 Điều 65 của Bộ luật hình sự, cho bị cáo được hưởng án treo.

+ Các bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo Sùng Seo Q : Bị cáo thấy hành vi của mình là sai và vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo Hạng Seo C : Không có ý kiến gì.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh và hình phạt:

Tại phiên tòa: Bị cáo Sùng Seo Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên khi nhặt được 01 chùm chìa khóa, Q nảy sinh ý định đem chìa khóa đi mở khóa để trộm cắp xe máy bán lấy tiền tiêu sài, Q đã rủ Giàng Seo D đi bộ đến thôn Txã L, huyện B tìm xe máy để trộm cắp, Q và D đã trộm cắp được 01 xe mô tô của anh Giàng Seo C, trú tại thôn L, xã N, huyện X, tỉnh Hà Giang và 01 xe mô tô của chị Sùng Thị S, trú tại thôn P, xã L, huyện B, tỉnh Lào Cai. Bị cáo Hạng Seo C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, do hám lợi biết rõ chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen Biển kiểm soát 24B1-978.14, là do Q và D phạm tội mà có nhưng C vẫn mua về để sử dụng. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, lời khai của người có quyền lợi liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, đã đủ cơ sở để kết luận: Các bị cáo là người đạt độ tuổi và có năng lực chịu trách nhiệm hình sự; bị cáo Q đã lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của người quản lý tài sản, đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của anh Giàng Seo C, chị Sùng Thị S giá trị là 21.300.000 đồng; bị cáo C do hám lợi đã tiêu thụ chiếc xe mô do Q và D trộm cắp của chị Sùng Thị S trị giá 11.700.000 đồng.

Vì vậy, đã có đủ cơ sở khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Hà truy tố các bị cáo: Sùng Seo Q về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, Hạng Seo C về tội: “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 323 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng và dư luận xấu đến trật tự trị an tại địa phương và trong quần chúng nhân dân, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, xâm phạm đến trật tự quản lý nhà nước đối với tài sản do phạm tội mà có, gây mất trật tự trị an xã hội. Nên cần đưa các bị cáo ra xét xử nghiêm minh và tuyên mức án tương xứng với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của các bị cáo.

Qua xem xét đánh giá hành vi phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

+ Đối với hành vi trộm cắp tài sản: Bị cáo Sùng Seo Q là người khởi xướng, rủ Giảng Seo D thực hiện hành vi trộm 02 chiếc xe mô tô, trực tiếp thực hiện việc trộm cắp tài sản và đem tài sản đi tiêu thụ nên bị cáo phải chịu trách nhiệm chính trong vụ án.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Q là người đã thực hiện 02 lần trộm cắp tài sản mà tổng trị giá tài sản của các lần phạm tội đã cấu thành tội phạm, nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là phạm tội 02 lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự : Quá trình bị khởi tố điều tra và tại phiên tòa thấy rằng: Bị cáo thành khẩn khai báo, tài sản bị cáo chiếm đoạt gây thiệt hại không lớn, một phần đã thu hồi trả lại cho bị hại , bị cáo đã tác động gia đình khắc phục hậu quả thiệt hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bản thân bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng kinh tế khó khăn dẫn đến nhận thức pháp luật còn hạn chế. Nên cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

+ Đối với hành vi Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có: Bị cáo Hạng Seo C mặc dù biết rõ chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen Biển kiểm soát 24B1-978.14 là do Q và D trộm cắp mà có, không hứa hẹn trước nhưng do mục đích tư lợi hám rẻ nên C vẫn mua lại về để sử dụng nên bị cáo phải chịu trách nhiệm với hành vi phạm tội của mình.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự : Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự : Quá trình bị khởi tố điều tra và tại phiên tòa thấy rằng: Bị cáo thành khẩn khai báo, giá trị tài sản thiệt hại không lớn và đã thu hồi trả lại cho bị hại, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bản thân bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng kinh tế khó khăn dẫn đến nhận thức pháp luật còn hạn chế. Nên cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm h, i, s khoản Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xét thấy, bị cáo nhất thời phạm tội, xác nhận của chính quyền địa phương cho thấy bị cáo có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng; có nhân thân tốt, nên không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân cấp xã - nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung, việc cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội không gây ảnh hưởng đến việc đấu tranh phòng chống tội phạm. Cần áp dụng khoản 1,2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo và tuyên thời gian thử thách đối với bị cáo. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

[2] Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 173, khoản 5 Điều 323 của Bộ luật Hình sự quy định hình phạt bổ sung bằng tiền. Xét thấy, các bị cáo không có tài sản riêng, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3] Trách nhiệm dân sự:

- Bị hại: Chị Sùng Thị S đã nhận lại tài sản, không yêu cầu các bị cáo Q phải bồi thường. Xét thấy, việc bị hại không yêu cầu Tòa án giải quyết về phần dân sự là hoàn toàn tự nguyện, nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

- Bị hại: Anh Giàng Seo C là chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe mô tô Biển kiểm soát 23G1- 070.23. Do chiếc xe này hiện nay không thu hồi được, anh C yêu cầu Sùng Seo Q phải bồi thường cho anh số tiền 4.500.000 đồng; anh Sùng Seo L là anh trai của Q đã tự nguyện bồi thường cho anh C số tiền 4.500.000 đồng (bốn triệu, năm trăm nghìn), nay anh C không yêu cầu bị cáo Q phải bồi thường thêm. Xét thấy, việc bị hại không yêu cầu Tòa án giải quyết về phần dân sự đối với bị cáo Q là hoàn toàn tự nguyện, nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

- Người có quyền lợi liên quan:

+ Anh Sùng Seo L đã tự nguyện trả cho bị hại anh Giàng Seo C số tiền 4.500.000 đồng, nay anh L không yêu cầu các bị cáo Q phải hoàn trả số tiền trên; anh L không yêu cầu giải quyết về phần dân sự, nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

- Anh Bùi Duy Đ đã mua của các bị cáo chiếc xe mô tô Biển kiểm soát 23G - 070.23 nhưng anh Đ không biết đó là tài sản trộm cắp. Nay anh Đ không yêu cầu giải quyết về phần dân sự, nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[4] Việc xử lý vật chứng: Quá trình điều tra xác định và thu giữ gồm:

- 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen Biển kiểm soát 24B1-978.14 của chị Sùng Thị S cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản đó cho bị hại là đúng quy định tại khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 1, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

- Đối với số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) bị cáo Q được hưởng lợi từ việc bán chiếc xe mô tô Yamaha Sirius, màu đỏ đen Biển kiểm soát 24B1-978.14 là do Q và D trộm cắp của chị Sùng Thị S, bán cho Hạng Seo C, hiện xe đã thu giữ và trả lại cho bị hại, nên cần truy thu của bị cáo để nộp ngân sách nhà nước. Vì vậy, cần áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên truy thu, nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với chùm chìa khóa (06 chìa) mà bị cáo Sùng Seo Q nhặt được, quá trình điều tra xác định các bị cáo sử dụng để trộm cắp tài sản; sau khi thực hiện hành vi phạm tội, D và C đã đánh rơi, không xác định được; đối với chiếc điện thoại Hạng Seo C đã dùng liên lạc với D để trao đổi việc mua xe máy do Q và D trộm cắp mà có, do C đã làm hỏng và vứt đi; quá trình điều tra truy tìm nhưng không thu giữ được, Cơ quan điều tra không đề cập giải quyết là phù hợp, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về các vấn đề khác: Đối với Giàng Seo D là người đã thực hiện hành vi

trộm cắp tài sản cùng bị cáo Sùng Seo Q, trong quá trình điều tra D đã bỏ đi khỏi địa phương; Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai đã ra Quyết định truy nã đối với D nhưng không có kết quả. Ngày 23/6/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Hà đã ra quyết định tách vụ án đối với bị can Giàng Seo D về tội “Trộm cắp tài sản” để xử lý ở vụ án khác là phù hợp. Nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo, bị hại và người có quyền lợi liên quan, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp;

Đối với việc đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Hà bổ sung quyết định truy tố, áp dụng điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; rút một phần quyết định truy tố, không áp dụng điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Sùng Seo Q là có căn cứ, nhưng mức đề nghị xử phạt bị cáo C từ 06 (sáu) đến 08 (tám) tháng tù là nặng.

Đối với người bào chữa cho bị cáo Sùng Seo Q đề nghị mức án đối với bị cáo 08 tháng tù là nhẹ nên không được chấp nhận.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Điều 17, Điều 58, điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án áp dụng đối với bị cáo Sùng Seo Q.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 323; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1,2,5 Điều 65 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án áp dụng đối với bị cáo Hạng Seo C.

1. Về tội danh:

- Tuyên bố bị cáo Sùng Seo Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
- Tuyên bố bị cáo Hạng Seo C phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

## 2. Về mức hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Sùng Seo Q 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 28/4/2022.

- Xử phạt bị cáo: Hạng Seo C 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng, kể từ ngày 18/8/2022. Giao bị cáo C cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện X, tỉnh Hà Giang để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc, thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

## 3. Về vật chứng:

- Truy thu của bị cáo Sùng Seo Q số tiền 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) do phạm tội mà có để nộp ngân sách Nhà nước.

4. Về án phí: Các Bị cáo Sùng Seo Q, Hạng Seo C mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo đối với bản án: Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết. Người có quyền lợi liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi của mình trong hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

6. Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7a, và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

## Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Bắc Hà;
- Bị cáo (2);
- Bị hại (2);
- Người có quyền lợi liên quan (2);
- CQĐT-CQTHAHS Công an huyện Bắc Hà;
- CQTHAHS Công an huyện Bắc Hà;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Bắc Hà;
- CCTHADS huyện Bắc Hà;
- Phòng HSNV CA tỉnh Lào Cai;
- Sở Tư pháp tỉnh Lào Cai;
- Lưu: HS, THS, THAHS (6).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký và đóng dấu)**

**Nguyễn Thị Thu Hương**



